

Quán triệt và vận dụng sáng tạo triết lí “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giảng dạy các môn lí luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay

Nguyễn Duy Linh

Trường Sĩ quan Pháo binh
Thanh Mỹ, Sơn Tây, Hà Nội, Việt Nam
Email: linhpb81@gmail.com

TÓM TẮT: *Giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin là nội dung quan trọng trong chương trình giáo dục và đào tạo cho các đối tượng sinh viên các trường đại học, cao đẳng trong toàn hệ thống giáo dục. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin, những người làm công tác giảng dạy phải quán triệt và trung thành với những nguyên lí, nội dung mang tính cốt lõi, nền tảng của nó, đồng thời phải thường xuyên có những cách làm mới bài giảng với những hình thức, phương pháp giảng dạy sinh động, tạo sự cuốn hút đối với người học, phù hợp với sự vận động phát triển của thực tiễn. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII tiếp tục khẳng định: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam” [1; tr.199], đồng thời “Đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lí luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng” [1; tr.201]. Trong phạm vi bài viết, tác giả khái quát những nét chính tư tưởng triết lí: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó trình bày một số vấn đề đặt ra trong việc vận dụng triết lí “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” đối với công tác giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay.*

TỪ KHÓA: Hồ Chí Minh; bất biến; vạn biến; giảng dạy lí luận Mác - Lênin.

→ Nhận bài 17/7/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 30/8/2019 → Duyệt đăng 25/9/2019.

1. Đặt vấn đề

Công tác giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin là một bộ phận trong công tác tư tưởng của Đảng, có vai trò rất quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng. C.Mác đã chỉ rõ: *“Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng của vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất, nhưng lí luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất mỗi khi nó xâm nhập vào quần chúng”* [2; tr.580]. V.I.Lênin thường nhấn mạnh *“không có lí luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”* [3; tr.30] và chỉ đảng nào được lí luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong. Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư về Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, phần mục tiêu xác định: *“Thường xuyên bồi dưỡng lí tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ”*. Do vậy, cần phải nâng cao chất lượng giảng dạy lí luận Mác - Lênin, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi sự phát triển của thực tiễn đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tư tưởng “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngày 31 tháng 5 năm 1946, trước khi đi Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với cụ Huỳnh Thúc Kháng rằng: Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự khó khăn nhờ cậy ở Cụ cùng anh em giải quyết cho. Mong Cụ “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Thực ra, câu “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” chỉ là một vế trong đôi câu đối hoàn chỉnh mà vế thứ hai là “Dĩ chúng tâm, vi kỉ tâm” (Lấy tâm chúng sinh làm tâm của mình) trong nền văn hóa, triết học phương Đông. Triết lí “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh không chỉ là sự kế thừa những tinh hoa của triết học Đông Tây trước đây mà còn có sự vận dụng và phát triển sáng tạo phép biện chứng duy vật và đưa triết lí đó lên tầm cao mới. Bản thể là vật chất nhưng nó luôn vận động biến đổi, luôn chuyển hóa từ dạng này sang dạng khác; Nó vĩnh viễn, vô cùng, vô tận; Nó bất biến so với hiện tượng luôn luôn thay đổi. Mọi sự vật, hiện tượng đều là những dạng cụ thể của vật chất, có kết cấu hoặc nguồn gốc vật chất, do vật chất sinh ra. Trong thế giới không có gì khác ngoài quá trình vật chất đang vận động, chuyển hóa lẫn nhau, là nguồn gốc, nguyên nhân, kết quả của nhau.

Trong mối quan hệ giữa bất biến và vạn biến, giữa cái không thay đổi và cái thay đổi, giữa bản thể và hiện tượng,

giữa cái nhất (cái một) và cái đa (cái nhiều),... là vấn đề trung tâm của triết học xuyên suốt từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây. “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” tức là lấy cái bất biến (không thay đổi) ứng phó với cái vạn biến (cái luôn thay đổi). Ý nghĩa triết lý trên là ở chỗ dù mọi sự vật, hiện tượng thiên sai vạn biệt, phong phú, đa dạng, thay đổi khôn lường nhưng đều có sự vận động biến đổi tuân theo những nguyên lý, quy luật tất yếu, khách quan của nó. Ứng phó với cái vạn biến nhưng không xa rời, vứt bỏ, đánh mất cái bất biến; tuyệt đối không thể tùy tiện thay đổi cái bất biến. Hoàn cảnh luôn thay đổi, cuộc sống cũng như sự nghiệp cách mạng luôn thay đổi, phát triển, bởi vậy, sách lược trong từng lĩnh vực cụ thể cũng phải mềm dẻo, uyển chuyển, thay đổi (cái vạn biến). Nhưng dù có mềm dẻo, uyển chuyển, thay đổi như thế nào đi chăng nữa cũng không được quên mục đích cuối cùng (cái bất biến), bởi nếu không sẽ dễ bị lạc vào cái mê cung, rừng rậm của vạn biến, cái vạn vật mà không biết đường ra. Đó là cái nhìn toàn cảnh có tính chất vĩ mô đối với cách mạng cả nước. Dĩ nhiên, nếu đi sâu vào từng lĩnh vực, phạm vi nhỏ hơn lại xuất hiện những cái “bất biến” và “vạn biến” ở cấp độ nhỏ hơn, trong phạm vi hẹp hơn. Từ đó, ta có cách nhìn nhận, đánh giá một cách biện chứng, mềm dẻo, uyển chuyển, nhưng những cái “bất biến” nhỏ này đều phải hướng đến cái “bất biến” lớn nhất mà ta đã nói ở trên.

2.2. Sự cần thiết phải vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác giảng dạy lý luận chính trị ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay

Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đã và đang có những bước chuyển mình to lớn, thuận lợi, thời cơ và thách thức cùng đan xen tồn tại. Sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch trong và ngoài nước với nhiều thủ đoạn hết sức tinh vi, xảo quyệt. Chúng lợi dụng những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn mà lý luận chưa có sự luận giải thỏa đáng, những tồn tại hạn chế trong tổ chức thực hiện đường lối chính sách. Ra sức xuyên tạc, phủ nhận bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nguy cơ lệch hướng xã hội chủ nghĩa, tự diễn biến, tự chuyển hóa, sự tha hóa xuống cấp về đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, HS, SV. Thực trạng HS, SV thờ ơ, ngại học và không muốn học các môn lý luận chính trị; Chất lượng, hiệu quả giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị nói chung, các môn lý luận Mác - Lênin nói riêng còn nhiều hạn chế, bất cập.

Chỉ thị số 23 - CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư về Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, đánh giá: “Nhìn chung, chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa cao; Tri thức kinh điển chưa được coi trọng đúng mức; Một số quan điểm, học thuyết của các nhà kinh điển chậm được nghiên cứu, nhận thức một cách đầy đủ và chậm được bổ sung, phát triển để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự

diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa bị đẩy lùi”.

Thực trạng đó đã và đang đặt ra cho công tác giảng dạy lý luận chính trị nói chung, công tác giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin trong các trường đại học, cao đẳng những thách thức mới. Nó đòi hỏi công tác giảng dạy lý luận chính trị một mặt phải kiên định với những nguyên tắc mang tính cơ bản, nền tảng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời phải đa dạng, sáng tạo trong các hình thức, phương pháp giảng dạy, truyền đạt; Bảo đảm hiệu quả cao về mặt định hướng tư tưởng, nhận thức và hành động đúng đắn cho mọi đối tượng người học; Góp phần xây dựng, củng cố niềm tin khoa học, đưa chủ nghĩa Mác - Lênin thực sự trở thành nền tảng tư tưởng, đóng vai trò thống trị trong đời sống tinh thần của toàn xã hội; Làm cho mọi HS, SV - những chủ nhân tương lai của đất nước có nhận thức đúng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có trách nhiệm cao và hành xử mẫu mực trong quá trình học tập, công tác. Để làm được điều đó, trước hết những người làm công tác giảng dạy lý luận Mác - Lênin cần phải nhận thức và thực hiện đúng, đầy đủ, triệt để những vấn đề mang tính nguyên tắc (bất biến) trong chuẩn bị và thực hành giảng dạy. Đồng thời, phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp giảng dạy, tuyên truyền (vạn biến) lý luận Mác - Lênin.

2.3. Vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào giảng dạy lý luận Mác - Lênin trong các trường cao đẳng, đại học hiện nay

2.3.1. “Tính bất biến” trong giảng dạy lý luận Mác - Lênin ở các trường cao đẳng, đại học hiện nay

Trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin giai đoạn hiện nay, giảng viên các môn lý luận Mác - Lênin cần quán triệt, nắm vững và vận dụng một cách trung thành, sáng tạo một số vấn đề mang tính nguyên tắc (*bất biến*) sau:

Thứ nhất, về nội dung giảng dạy: Đội ngũ giảng viên phải nắm chắc những nội dung cốt lõi, mang tính bản chất của từng môn lý luận Mác - Lênin, từ đó vận dụng một cách trung thành, sáng tạo phù hợp với từng đối tượng người học trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Đối với triết học, bao gồm chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Nắm chắc và phản ánh chính xác những nguyên lý, quy luật chung nhất chi phối sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Giúp người học hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng trong nhận thức và cải tạo thế giới. Về kinh tế chính trị Mác - Lênin, người dạy cần nắm chắc các quan hệ sản xuất, bản chất của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, quy luật phát triển của quan hệ sản xuất mới, tiến tới xã hội không còn giai cấp, không còn áp bức bóc lột. Còn về chủ nghĩa xã hội khoa học, giảng viên cần nắm chắc những quy luật làm chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng lãnh đạo, tiến hành xây dựng xã hội đó. Đó có thể coi là những cái bất biến trong nội dung giảng dạy. Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư, phân nhiệm vụ, giải pháp xác định: “Khẳng định mạnh mẽ và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,

các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn nước ta”.

Thứ hai, giữ vững tính Đảng, tính giai cấp, tính chiến đấu cao trong chuẩn bị bài giảng và thực hành giảng bài. Trong công tác chuẩn bị và biên soạn bài giảng, người giảng viên trước hết phải tuân thủ nguyên tắc tính Đảng, tính giai cấp. Nguyên tắc tính Đảng, tính giai cấp là một trong những nguyên tắc quan trọng hàng đầu trong giảng dạy lí luận Mác - Lênin. V.I. Lênin nói rằng: “Triết học hiện đại nhất cũng có tính Đảng như triết học hai nghìn năm về trước, và những trường phái đấu tranh lẫn nhau là chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, xét đến cùng là biểu hiện lợi ích của giai cấp đối nghịch nhau trong xã hội đương thời” [4, tr.445]. Luận điểm trên đây nhắc nhở chúng ta rằng, khi tiếp cận và trình bày bất cứ một vấn đề lí luận nào, chúng ta phải luôn đứng vững trên một thế giới quan, một hệ thống các quan điểm, lập trường của một giai cấp nhất định; Biết chỉ ra mối quan hệ giữa đường lối chính trị của giai cấp với các hiện tượng chính trị diễn ra trong đời sống xã hội; Vạch rõ những thủ đoạn chính trị ở nơi mà người ta cố tình che giấu, ngụy trang nó; Biết làm sáng tỏ động cơ chính trị của bất kì một luận điểm nào.

Tính Đảng trong giảng dạy lí luận chính trị còn là lòng tin của chính giảng viên vào hệ tư tưởng, với chế độ mà mình đang sống, tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin vào chủ nghĩa xã hội. Tính không khoan nhượng của họ đối với những tư tưởng thù địch, chống phá cách mạng, xuyên tạc những tư tưởng đúng đắn. Ngoài ra, tính Đảng còn là sự say mê, sự quyết tâm, sự sáng tạo và tinh thần hăng hái của họ trong công tác giảng dạy. Nếu thiếu sự nhiệt tình, thờ ơ với công việc sẽ làm hạn chế tác dụng tuyên truyền, giáo dục ở SV.

Thứ ba, quán triệt và thực hiện có hiệu quả mối quan hệ giữa lí luận và thực tiễn, lí thuyết với thực hành. Các môn lí luận Mác - Lênin là sản phẩm được đúc kết từ hoạt động thực tiễn và phản ánh thực tiễn. V.I. Lênin đã từng khẳng định: “Quan điểm về đời sống, về thực tiễn phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lí luận về nhận thức” [4; tr.167]. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Thống nhất giữa lí luận và thực tiễn là một nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lí luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lí luận mà không liên hệ với thực tiễn là lí luận suông” [5; tr.95]; “Lí luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử” [6; tr.96]. Người dẫn lời của Xtalin khi khẳng định lí luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là “Khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; Khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; Khoa học về xây dựng Chủ nghĩa Cộng sản”. Trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc, Hồ Chí Minh nêu cụ thể: “Lí luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kĩ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế” [5; tr.273].

Bên cạnh đó, các môn lí luận Mác - Lênin vốn bản thân

có tính khái quát, trừu tượng cao, khô khan và khó hiểu. Do đó, trong quá trình giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin, nếu giảng viên không quán triệt quan điểm thực tiễn, không gắn lí luận với thực tiễn sinh động, bài giảng tất yếu sẽ thiếu đi hơi thở của cuộc sống. Khi đó, không những không đạt được mục đích tối đa của công tác giảng dạy là làm cho người học vận dụng tốt những kiến thức vào cuộc sống, mà yêu cầu tối thiểu của công tác này là giúp người học nắm được nội dung, tư tưởng cơ bản của từng môn học cũng không dễ dàng hoàn thành. Điều đó làm cho việc dạy và học các môn lí luận Mác - Lênin trở nên vô bổ, nhàm chán. Không hoàn thành được sứ mệnh, nhiệm vụ cao quý của mình trước Đảng, nhân dân.

2.3.2. “Tính vận biến” trong giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin ở trường đại học, cao đẳng hiện nay

Trên cơ sở những nguyên tắc (bất biến) cơ bản đã xác định, để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin trong giai đoạn hiện nay, giảng viên cần phải linh hoạt, sáng tạo trong việc vận dụng tổng hợp các hình thức, phương pháp, phương tiện có trong khả năng, nhằm đạt được hiệu quả tối đa trong từng bài giảng. Trong đó, giảng viên giảng dạy các môn lí luận Mác - Lênin cần làm tốt những vấn đề sau:

Thứ nhất, đổi mới tư duy, nhận thức đúng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giảng dạy, học tập các môn lí luận Mác - Lênin: Đây là một yêu cầu quan trọng hàng đầu, bởi vì mọi sự đổi mới và sáng tạo đều phải được bắt đầu bằng đổi mới tư duy, nhận thức. Thực hiện yêu cầu này, đòi hỏi giảng viên cần phải nhận thức lại một cách đầy đủ, sâu sắc về vai trò, nhiệm vụ giảng dạy, truyền bá lí luận chủ nghĩa Mác - Lênin. Giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin không đơn thuần là truyền đạt hệ thống tri thức khoa học và cách mạng đến với người học mà quan trọng hơn đó là hình thành ở người học niềm tin vào hệ thống tri thức đó, tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn; Tạo sự cuốn hút, thích thú của người học đối với việc học tập các môn lí luận Mác - Lênin; Biết vận dụng hệ thống tri thức đó vào thực tiễn theo từng cương vị chức trách; Tạo sức đề kháng, khả năng miễn dịch cao trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

Lí luận được hình thành trên cơ sở thực tiễn và phản ánh thực tiễn trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Mặt khác chủ nghĩa Mác - Lênin được hình thành trên cơ sở thực tiễn châu Âu. Thực tiễn luôn vận động biến đổi, do đó lí luận cũng cần phải thường xuyên cập nhật, bổ sung phù hợp với thực tiễn, phù hợp với tính lịch sử - cụ thể của nó. Do đó, trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần căn cứ tình hình thực tiễn trong những giai đoạn lịch sử nhất định, kịp thời đổi mới tư duy, nhận thức sao cho phù hợp với thực tiễn; Chú trọng cập nhật những vấn đề mới, những yêu cầu, đòi hỏi mới của thực tiễn để bổ sung, phát triển lí luận; Chống mọi tư tưởng chủ quan, cho rằng lí luận của chủ nghĩa Mác là tuyệt đích, là chân lí vĩnh cửu. Có như vậy, lí luận chủ

nghĩa Mác mới thực sự có sức sống, khẳng định được giá trị và được người học đón nhận, tiếp thu một cách tự nguyện, tự giác.

Thứ hai, đổi mới, đa dạng hóa hình thức, phương pháp giảng dạy theo hướng khơi dậy và phát huy tính tích cực của người học: Đây là yêu cầu hết sức quan trọng, quyết định trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng giảng dạy, truyền bá lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin. Yêu cầu này đặt ra trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận phải theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học, học phải đi đôi với hành. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở để công tác huấn luyện đạt hiệu quả, trước hết trong huấn luyện phải “thiết thực, chu đáo”. Do vậy, những người làm công tác giảng dạy lý luận phải nghiên cứu, lựa chọn nội dung phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của người học, phù hợp với nhiệm vụ cương vị chức trách người học, bảo đảm chất lượng, tránh tình trạng “việc huấn luyện còn hữu danh vô thực, làm chi cốt nhiều mà không thiết thực, chu đáo”.

Cùng với đó, người dạy cần phải tránh lối truyền thụ kiến thức một chiều, áp đặt. Phải thường xuyên tìm tòi, đổi mới, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp trong giảng dạy; kết hợp sử dụng linh hoạt các phương pháp, phương tiện giữa truyền thống và hiện đại, phù hợp với nội dung bài giảng, chuyên đề và đối tượng người học. Đặc biệt, cần tăng cường các hình thức trao đổi, thảo luận trong quá trình giảng dạy. Để tổ chức tốt các buổi thảo luận, các giảng viên cần căn cứ vào nội dung từng chuyên đề, bài giảng để thiết kế hệ thống các câu hỏi, các nội dung thảo luận một cách khoa học, phù hợp với các đối tượng khác nhau; Hướng các ý kiến trao đổi, thảo luận vào việc lý giải, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận đang đặt ra, đồng thời thông qua đó cung cấp thông tin để tiếp tục nghiên cứu, tổng kết bổ sung vào lý luận. Khuyến khích những tư tưởng mới, có tính độc lập sáng tạo trong thảo luận, trao đổi.

Trong giảng dạy, cần tránh tình trạng người dạy quá tham nội dung. Bài giảng cần phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm. Phải có điểm nhấn, tránh chung chung, dàn đều. Giảng dạy phải kết hợp chặt chẽ với định hướng người học tự học, tự nghiên cứu. Đây là nguyên tắc quan trọng trong giảng dạy bậc Cao đẳng, Đại học. Do đó, người dạy không nên bày sẵn mọi vấn đề mà thay vào đó người dạy cần tạo ra những mâu thuẫn của bài học; Kích thích tính tò mò, sự khám phá của người học; Dẫn dắt, định hướng người học tự nghiên cứu để tìm ra lời giải thấu đáo nhất. Quá trình giảng dạy, tùy từng đối tượng người học mà người dạy sử dụng ngôn ngữ sư phạm sao cho phù hợp, hạn chế việc lạm dụng kinh điển, các câu trích, sử dụng các ngôn ngữ mang tính hàn lâm, trừu tượng, khó hiểu. Thay vào đó, người dạy nên tập trung Việt hóa và làm sáng tỏ các tư tưởng chủ yếu của bài học, môn học; Làm cho người học dễ nghe, dễ nhớ, dễ hiểu; Từ đó vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, ngoài đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giảng dạy, đổi mới nội dung, hình thức thi, kiểm tra đánh giá kết quả người học

cũng hết sức quan trọng. Bởi vì, nội dung, hình thức, cách thức đánh giá kết quả người học sẽ chi phối mạnh đến thái độ, phương pháp học tập của người học. Kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức thi, kiểm tra như viết tự luận, vấn đáp và trắc nghiệm phù hợp với từng học phần, môn học. Trong xây dựng kết cấu đề, nên hạn chế các câu hỏi dạng nêu, mang tính tái hiện kiến thức. Người học chỉ cần học thuộc lòng là có thể trả lời được mà thay vào đó là những câu hỏi dạng suy luận, có tính tổng hợp, khái quát cao, buộc người học phải suy nghĩ, phải tìm đọc tài liệu, thu thập thông tin và phải nêu lên những suy nghĩ, quan điểm của chính mình về nội dung học tập.

Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư, phân nhiệm vụ, giải pháp xác định: “Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, ứng dụng các phương pháp hiện đại, hấp dẫn người học, tạo hứng thú tìm tòi, nghiên cứu. Đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thực chất kết quả học tập lý luận chính trị theo hướng thực chất. Tăng cường kỉ luật, kỉ cương trong học tập lý luận chính trị”.

Thứ ba, đổi mới người học: Theo Hồ Chí Minh, để nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin, ngoài yếu tố người dạy, người học đóng vai trò hết sức quan trọng. Trong đó, việc hình thành động cơ, thái độ học tập đúng đắn của người học đối với các môn lý luận là vô cùng cần thiết. Để hướng đến “cải tạo tư tưởng, tăng cường đảng tính”, thì “cần phải có thái độ học tập cho đúng”. Cùng với đó là việc hình thành phương pháp học tập phù hợp với từng học phần, môn học.

Trong quá trình học tập lý luận, phải thực sự khiêm tốn, “Cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập” [5; tr.98]. Hồ Chí Minh nhắc nhở, phải: “Nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kì khó khăn nào trong việc học tập” [5; tr.98]. Trong khi học lý luận, phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng; phải đào sâu hiểu kĩ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “Vì sao?”, đều phải suy nghĩ kĩ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều.

Cũng theo Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư, phân nhiệm vụ, giải pháp xác định: “Đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng phù hợp với từng đối tượng, phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị và phương pháp công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ”.

3. Kết luận

Trong bối cảnh xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập và phát triển, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, nguy

co chệch hướng xã hội chủ nghĩa, tự diễn biến, tự chuyển hóa, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, SV - những thế hệ chủ nhân tương lai của đất nước, chất lượng giảng dạy, học tập các môn lý luận Mác - Lênin còn tồn tại nhiều hạn chế bất cập. Thực tiễn đó đã và đang đặt ra yêu cầu cao trong việc đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin. Một mặt phải giữ vững những nguyên tắc mang tính nền tảng của chủ nghĩa Mác, mặt khác phải bảo đảm truyền tải tới người học một

cách hiệu quả nhất những nguyên lý, quy luật, phạm trù của chủ nghĩa Mác, đồng thời, tạo được sự phấn khởi, thích thú của người học đối với từng môn học. Đổi mới cách thức giảng dạy, học tập các môn lý luận Mác - Lênin là việc làm tất yếu, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, mà trước hết là của đội ngũ những người làm nhiệm vụ giảng dạy lý luận Mác - Lênin, góp phần trực tiếp xây dựng và hình thành thế giới quan, phương pháp luận, nhân sinh quan cộng sản cho mọi thế hệ SV, đáp ứng yêu cầu cao của quá trình xây dựng và phát triển đất nước trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [2] C.Mác và Ph.Ăngghen, (1995), *Toàn tập*, tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] V.I.Lênin, (1978), *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, Mátxcova, t.6.
- [4] V.I.Lênin, (1980), *Toàn tập*, NXB Tiến Bộ, Mátxcova, t.18.
- [5] *Hồ Chí Minh*, (2011), *toàn tập*, tập 11, NXB Chính trị Quốc gia, H.2011.
- [6] *Hồ Chí Minh*, (2011), *toàn tập*, tập 5, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về: *Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*.
- [8] *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử* (1890-1929), (2006), tập 3, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Nguyễn Hùng Hậu (chủ biên), (2012), *Triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

APPLYING HO CHI MINH’S PHILOSOPHY OF “BEING INVARIANT TO CHANGE VARIABLES” IN TEACHING MARXIST - LENINIST SUBJECTS AT COLLEGES AND UNIVERSITIES TODAY

Nguyen Duy Linh

Artillery Officer School
Thanh My, Son Tay, Hanoi, Vietnam
Email: linhpb81@gmail.com

ABSTRACT: *Teaching the Philosophy of Marxism and Leninism is a vital content in training and education program for university and college students in the whole education system. In order to improve the quality and effectiveness of teaching this subject, educators need to remain faithful to its core principles and contents as well as innovate lessons in teaching form and method. The document of the 12th National Congress of the Communist Party of Vietnam continued to affirm: “Being consistent with Marxism-Leninism and Ho Chi Minh Thought, applying Ho Chi Minh Thought creatively in practice and develop in accordance with the reality in Vietnam”, and “Strongly innovate in political theory teaching, carry out the Party resolutions”. In the scope of this article, the author generalizes the main features of Ho Chi Minh’s philosophy of “Being invariant to change variables”, then examines some of the issues in the application of this philosophy in teaching Marxist - Leninist subjects at colleges and universities today.*

KEYWORDS: Ho Chi Minh; invariant; variables; Marxist - Leninist teaching.